

Bản án số:10/2019/DS-ST

Ngày 24 tháng 10 năm 2019

V/v “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH V**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa : Bà Ngô Thị Minh Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Quân

2. Bà Nguyễn Thị Chúc.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh V.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh V tham gia phiên Tòa: Ông Nguyễn Công Lợi – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh V mở phiên tòa công khai xét xử vụ án dân sự thụ lý số: 33/2019/TLST -DS ngày 15 tháng 7 năm 2019 về việc “ *Tranh chấp hợp đồng tín dụng* ” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2019/QĐXXST – DS ngày 13 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP V; địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, Chủ tịch Hội đồng quản trị
Người đại diện theo ủy quyền của ông Ngô Chí D: Ông Phạm Tuấn A – Chức vụ: Phó Giám Đốc Trung tâm pháp luật ngân hàng SME và cá nhân (Theo văn bản ủy quyền số 11/2018/UQ-HĐQT ngày 02/3/2018).

Người được ủy quyền lại của ông Phạm Tuấn A: Ông Nguyễn Huy Th (có mặt) - Cán bộ xử lý nợ Ngân hàng TMCP V AMC (Theo văn bản ủy quyền số 3074/2019/UQ-VPB ngày 12/4/2019)

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1988; trú tại: Thôn Ch, xã T, huyện L, tỉnh V (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 25 tháng 4 năm 2019 và các lời khai tiếp theo, đại diện nguyên đơn trình bày: Ngân hàng TMCP V ký hợp đồng tín dụng số: RB/VN0010324/201612/90930 ngày 13/12/2016 với anh Nguyễn Văn Tr vay số tiền 30.000.000đồng, thời hạn vay là 24 tháng (tính từ ngày 29/12/2016 đến ngày 29/12/2018), thời gian trả nợ vào ngày 29 hàng tháng, kỳ trả nợ gốc và lãi đầu tiên vào ngày 29/01/2017, tổng cộng là 24 kỳ, lãi suất 39%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, mục đích vay là vay tiêu dùng, khoản vay không có tài sản bảo đảm, Ngân hàng đã giải ngân số tiền này cho anh Tr vào ngày 29/12/2016. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ngày 29/01/2017 anh Tr đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, anh Tr không thanh toán bất kỳ khoản nào cho Ngân hàng nên khoản vay của anh Tr chuyển sang nợ quá hạn cùng ngày 29/01/2017.

Nay Ngân hàng đề nghị anh Nguyễn Văn Tr phải thanh toán cho Ngân hàng toàn bộ số tiền gốc, lãi và các khoản phí phát sinh liên quan theo hợp đồng tín dụng với tổng số tiền tạm tính đến hết ngày 24/10/2019 là 79.262.023 đồng, trong đó nợ gốc 30.000.000đồng, nợ lãi trong hạn 1.105.000 đồng, nợ lãi quá hạn 48.157.023 đồng. Anh Nguyễn Văn Tr phải tiếp tục trả lãi quá hạn theo hợp đồng tín dụng số: RB/VN0010324/201612/90930 ngày 13/12/2016 kể từ ngày 25/10/2019 đến khi trả nợ xong. Đối với yêu cầu phạt chậm trả, tại phiên tòa đại diện của nguyên đơn xin rút yêu cầu.

Bị đơn anh Nguyễn Văn Tr từ khi thụ lý vụ án đến khi mở phiên tòa lần thứ nhất, lần thứ hai Tòa án đều thực hiện việc cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng đúng trình tự tố tụng và hợp pháp nhưng anh Tr không đến Tòa làm việc và không có lý do thể hiện trốn tránh nghĩa vụ trả nợ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đã tuân theo đúng quy định về thụ lý vụ án, xác định tư cách tố tụng của các đương sự, xác định quan hệ tranh chấp, tiến hành xác minh thu thập chứng cứ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, buộc anh Nguyễn Văn Tr phải trả nợ gốc 30.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 1.105.000 đồng, nợ lãi quá hạn 48.157.023 đồng cho ngân hàng, đình chỉ đối với việc Ngân hàng rút yêu cầu phạt chậm trả.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, xét thấy:

[1]. Về tố tụng: Trong đơn khởi kiện đề ngày 25/4/2019 của Ngân hàng TMCP V yêu cầu anh Nguyễn Văn Tr trả lại Ngân hàng toàn bộ số tiền đã vay theo hợp đồng tín dụng đã ký. Tòa án nhân dân huyện L đã thụ lý xác định quan hệ pháp luật “tranh chấp hợp đồng tín dụng” và giải quyết theo khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 35; Điều 39 Luật tố tụng dân sự năm 2015.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn anh Nguyễn Văn Tr đều vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào các Điều 199, khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn xét xử vắng mặt anh Tr.

Xét về chủ thể tham gia ký kết hợp đồng tín dụng đều đúng quy định của pháp luật và đủ năng lực hành vi dân sự. Việc ký kết hợp đồng giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện và tuân thủ đúng pháp luật về hình thức và nội dung.

[2]. Về nội dung vụ án.

Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V về việc yêu cầu anh Nguyễn Văn Tr phải trả tổng số tiền tạm tính đến hết ngày 24/10/2019 là 79.262.023 đồng, trong đó nợ gốc 30.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 1.105.000 đồng, nợ lãi quá hạn 48.157.023 đồng, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Ngày 13/12/2016, Ngân hàng TMCP V ký hợp đồng tín dụng cho anh Nguyễn Văn Tr vay số tiền: 30.000.000 đồng, thời hạn vay 24 tháng (tính từ ngày 29/12/2016 đến ngày 29/12/2018), thời gian trả nợ vào ngày 29 hàng tháng, kỳ trả nợ gốc và lãi đầu tiên vào ngày 29/01/2017, tổng cộng là 24 kỳ, lãi suất 39%, mục đích vay là vay tiêu dùng, khi vay không có tài sản bảo đảm. Trong quá trình vay vốn ngân hàng, đến hạn trả nợ nhưng anh Tr không trả, anh Tr đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, chưa thanh toán được khoản nào cho Ngân hàng.

Việc anh Tr không trả được nợ cho Ngân hàng như thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng là vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa các bên. Anh Tr được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh T không đến Tòa làm việc, cũng không có lý do thể hiện sự trốn tránh nghĩa vụ trả nợ. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V đối với anh Nguyễn Văn Tr. Buộc anh Nguyễn Văn Tr phải trả cho Ngân hàng TMCP V số nợ gốc là 30.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 1.105.000 đồng, nợ lãi quá hạn 48.157.023 đồng tạm tính đến hết ngày 24/10/2019, tổng là 79.262.023 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số

RB/VN0010324/201612/90930 ngày 13/12/2016 kể từ ngày 25/10/2019 đến khi trả nợ xong.

Tại đơn khởi kiện Ngân hàng yêu cầu cả đối với số tiền phạt chậm trả, tuy nhiên tại phiên tòa, đại diện Ngân hàng xin rút yêu cầu đối với số tiền phạt chậm trả, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn Trãi chịu án phí dân sự sơ thẩm là 79.262.023 đồng x 5% = 3.963.000 đồng (làm tròn).

Đối với yêu cầu của Ngân hàng được chấp nhận nên Ngân hàng không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; Điều 35, Điều 39; Điều 147, khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 471, 473, 474, 476 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 26 Luật thi hành án dân sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Xử

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V đối với anh Nguyễn Văn Tr:

Buộc anh Nguyễn Văn Tr phải trả cho Ngân hàng TMCP V tổng số tiền tính đến hết ngày 24/10/2019 là: 79.262.023 đồng (Bảy mươi chín triệu hai trăm sáu mươi hai nghìn không trăm hai mươi ba đồng), trong đó: Nợ gốc 30.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 1.105.000 đồng, nợ lãi quá hạn 48.157.023 đồng. Anh Nguyễn Văn Tr phải trả tiền lãi quá hạn phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số RB/VN0010324/201612/90930 ngày 13/12/2016 kể từ ngày 25/10/2019 đến khi trả nợ xong.

- Đình chỉ yêu cầu phạt chậm trả của Ngân hàng đối với anh Nguyễn Văn Tr.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Nguyễn Văn Tr phải chịu 3.963.000 đồng (Ba triệu chín trăm sáu mươi ba nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.900.000 đồng theo biên lai thu số AA/2017/0000169 ngày 15/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại UBND nơi cư trú của người vắng mặt.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS huyện L;
- THADS L.
- Các đương sự
- Lưu Hồ sơ; văn phòng.

T/M: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Đã ký và đóng dấu

Ngô Thị Minh Hiệp